

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG VIỆT LÀO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG VIỆT LÀO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET LAO ENERGY INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VNL ENERGY

2. Mã số doanh nghiệp: 0110439311

3. Ngày thành lập: 04/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 83A phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943636415

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 35KV	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược liệu, lâm sản	4649
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, máy biến thế, tổ máy phát điện	4659
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Trừ kinh doanh vàng miếng (Nghị định 24/2012/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh vàng)	4662
7.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
8.	Khai thác và thu gom than non	0520
9.	Khai thác dầu thô	0610
10.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
11.	Khai thác quặng sắt	0710(Chính)
12.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619

13.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6810
14.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn đầu tư xây dựng (Khoản 24 điều 3 Luật Xây dựng)	7110
16.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
17.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
19.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
20.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
21.	Khai thác muối	0893
22.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ thăm dò khoáng sản; - Hoạt động dịch vụ khoan thử, đào thử.	0990
24.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
25.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
26.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
27.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
28.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
29.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
30.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện gió, điện mặt trời, thủy điện, nhiệt điện than, nhiệt điện khí, điện khác.	3511
33.	Truyền tải và phân phối điện (trừ hoạt động điều độ điện) (Điều 31 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 được sửa đổi bởi Điều 6 và Điều 7 của Nghị định 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)	3512
34.	Xây dựng nhà ở	4101

35.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: - Xây dựng nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại, kho	4102
36.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
37.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
38.	Xây dựng công trình điện	4221
39.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
40.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
42.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
43.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng tụ bù công suất phản kháng;	4299
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: - Lắp đặt tụ bù công suất phản kháng;	4321
48.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 5.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI PHÚ ĐIỀN	31 Tân Canh, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.500.0 00	35.000.000.000	70,000	0302801990	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.500.0 00	35.000.000.000	70,000		
2	LÊ THANH TAO (LÊ THANH)	P101B – B4 tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.450.0 00	14.500.000.000	29,000	012848508	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.450.0 00	14.500.000.000	29,000		

3	HỒ NGỌC TOÀN	Tổ Hòa An, Phường Hương An, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	1,000	191724171	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HỒ NGỌC TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/11/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 191724171

Ngày cấp: 10/11/2016 Nơi cấp: Công an tỉnh Thừa Thiên Huế

Địa chỉ thường trú: Tổ Hòa An, Phường Hương An, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ Hòa An, Phường Hương An, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội